SAO Y; HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI; Thời gian ký: 2025-12-13T09:41:14+07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34 /2025/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 09 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi phí chi trả đối với tổ chức dịch vụ thực hiện nhiệm vụ chi trả các chính sách trợ giúp xã hội và hưu trí xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 76/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Căn cứ Thông tư số 76/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 50/2024/TT-BTC;

Xét Tờ trình số 385/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả đối với tổ chức dịch vụ thực hiện nhiệm vụ chi trả các chính sách trợ giúp xã hội và hưu trí xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 154/BC-BVHXH ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả đối với tổ chức dịch vụ thực hiện nhiệm vụ chi trả các chính sách trợ giúp xã hội và hưu trí xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chi tiết khoản 7 Điều 3 Thông tư số 76/2021/TT-BTC hướng dẫn khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp đối với đối tượng bảo trợ xã hội, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư số 50/2024/TT-BTC; khoản 1 Điều 6 Nghị định số 176/2025/NĐ-CP quy định mức chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả chính sách trợ giúp xã hội, hưu trí xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng bảo trợ xã hội quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

b) Đối tượng hưu trí xã hội quy định tại Nghị định 176/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

c) Tổ chức dịch vụ chi trả;

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức chi phí chi trả đối với tổ chức dịch vụ thực hiện nhiệm vụ chi trả các chính sách trợ giúp xã hội và nguồn kinh phí thực hiện

1. Mức chi phí chi trả đối với tổ chức dịch vụ thực hiện nhiệm vụ chi trả các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai bằng 1,3% trên tổng số tiền chi trả cho đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội.

2. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về quy định mức chi phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội hàng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai và Nghị quyết số 151/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về mức chi phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội thông qua tổ chức dịch vụ chi trả trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

3. Số thứ tự 62 Mục II.1 và số thứ tự 46 Mục II.2 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tiếp tục thực hiện, bãi bỏ một phần, bãi bỏ toàn bộ một số nghị quyết quy định về chính sách chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Y tế;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Trịnh Việt Hùng